TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2026/HS-ST
Ngày: 09 - 6 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Hải Yến
2. Ông Phạm Văn Việt

- Thư ký phiên toà: bà Bùi Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh tham gia phiên toà***: ông Phạm Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 118/2026/TLST - HS ngày 12 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 131/2026/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 5 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quang Đ, sinh ngày 03 tháng 12 năm 2002 tại tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn T, xã A, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: tổ D, khu A, phường B, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị K; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt người phạm tội quả tang ngày 15/12/2025, bị áp dụng biên pháp tạm giữ ngày 16/12/2025, chuyển tạm giam từ ngày 25/12/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Q, có mặt.

2. Trần Quang M, sinh ngày 04 tháng 10 năm 2001 tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ G, khu A, phường B, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang S và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt người quả tang ngày 14/12/2025, bị áp dụng biện pháp tạm giữ ngày 15/12/2025, chuyển tạm giam từ ngày 24/12/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Q, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Phan Đình V, sinh năm 2002; Địa chỉ: tổ A, khu D, phường B, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người làm chứng*: chị Nguyễn Thị H – có mặt; anh Nguyễn Văn Đ1, anh Lương Văn Q, cháu Nguyễn Bảo N (sinh năm 2011) – đều vắng mặt; Người đại diện hợp pháp của người làm chứng Nguyễn Bảo N: chị Hoàng Thị K1 (là mẹ đẻ) – Vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Nguyễn Văn H1, anh Đỗ Đức V1 – đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang Đ quen biết Trần Quang M, Lương Văn Q; Trần Quang M quen biết Nguyễn Văn Đ1, Phan Đình V, tất cả đều sử dụng ma túy Cần sa. Nguyễn Quang Đ mua ma túy Cần sa về sử dụng và nhiều lần bán cho M, Q. Trần Quang M mua ma túy Cần sa của Nguyễn Quang Đ về sử dụng và nhiều lần bán lại cho Nguyễn Văn Đ1, Phan Đình V, cụ thể như sau:

1. Hành vi Nguyễn Quang Đ bán trái phép ma túy Cần sa cho Trần Quang M, Lương Văn Q:

- Nguyễn Quang Đ đã bán trái phép ma tuý cần sa cho Trần Quang M 07 lần, đều giao nhận ma tuý tại Trạm điện gần nhà Quang Đ thuộc tổ D, khu A, phường B, tỉnh Quảng Ninh. Tất cả các lần giao dịch đều do M chủ động liên lạc với Đ qua mạng xã hội Zalo. Hai bên thoả thuận sau khi nhận ma tuý xong, M thanh toán tiền mua ma tuý cho Đ bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản từ số tài khoản 3325308234 Ngân hàng T1 của M đến số tài khoản 18882591 Ngân hàng Á (A) của Quang Đ.

Cụ thể các lần Quang Đ bán ma tuý cho M như sau: ngày 01/11/2025 một gói với giá 400.000 đồng, thanh toán tiền mặt; ngày 25/11/2025 một gói với giá 400.000 đồng, thanh toán chuyển khoản; ngày 27/11/2025 một gói giá 300.000 đồng, thanh toán chuyển khoản; ngày 29/11/2025 một gói với giá 450.000 đồng, thanh toán chuyển khoản; ngày 01/12/2025 và ngày 09/12/2025, mỗi ngày một gói giá 450.000 đồng, thanh toán tiền mặt; ngày 14/12/2025 một gói giá 700.000 đồng, thanh toán chuyển khoản.

- Ngoài ra, Nguyễn Quang Đ còn bán trái phép chất ma tuý Cần sa cho Lương Văn Q 02 lần tại khu vực vòng xuyến gần cầu T thuộc phường V, tỉnh Quảng Ninh, đều do Q chủ động liên lạc qua mạng xã hội Zalo để đặt vấn đề mua ma tuý với Đ. Cụ thể: lần thứ nhất vào khoảng 19 giờ ngày 06/12/2025, Đ bán cho Q 01 gói ma tuý giá 400.000 đồng, thanh toán tiền mặt; lần thứ hai vào khoảng 20 giờ ngày 13/12/2025, Q chuyển cho Đ 400.000 đồng từ số tài khoản

0211000491839 Ngân hàng V2 của Lương Văn Q đến số tài khoản 18882591 Ngân hàng Á của Nguyễn Quang Đ, Đ đưa cho Q 01 gói nilon chứa Cần sa.

Đến 16 giờ 15 phút, ngày 15/12/2025, Đ cầm theo 01 hộp nhựa hình trụ tròn có nắp đậy chứa 0,993 gam ma túy Cần sa mục đích để bán thì bị Công an phường B phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng (*theo Kết luận giám định số 1978 ngày 24/12/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh Q*).

Ngày 16/12/2025, khám xét khẩn cấp chỗ ở Nguyễn Quang Đ tại tổ D, khu A, phường B, tỉnh Quảng Ninh, thu giữ: tại mặt bàn gỗ vị trí cạnh cửa chính ra vào 01 cân điện tử; tại mặt bàn gỗ sát tường 01 hộp bìa catong bên trong hộp bìa catong có 01 túi giấy màu vàng, bên trong có 06 túi nilon chứa thực vật khô; 68 hộp nhựa hình trụ tròn có nắp đậy; 125 túi nilon một đầu có khóa kẹp bằng nhựa; 01 hộp kim loại màu vàng bằng trụ tròn, bên trong hộp kim loại có bám dính chất thực vật khô; tại phần tay ghế sofa ở khách 01 hộp kim loại hình trụ tròn, màu xanh bên trong chứa chất thực vật khô.

2. Hành vi Trần Quang M bán trái phép ma túy Cần sa:

Khi có nhu sử dụng ma tuý, Trần Quang M đã mua ma tuý Cần sa của Nguyễn Quang Đ về sử dụng và bán lại ma tuý cho Nguyễn Văn Đ1, Phan Đình V để kiếm lời. M đã bán trái phép chất ma tuý cho Văn Đ1 và V cụ thể như sau:

+ Khi có nhu cầu sử dụng ma tuý Cần sa, Nguyễn Văn Đ1 liên lạc với Trần Quang M qua ứng dụng M1 đặt vấn đề mua ma tuý, M đồng ý. Hai bên thoả thuận Văn Đ1 chuyển khoản trước cho M từ số tài khoản 19035941213013 Ngân hàng T1 của Nguyễn Văn Đ1 đến số tài khoản 3325308234 Ngân hàng T1 của M. Sau đó, M và Văn Đ1 giao nhận ma tuý tại khu vực đỉnh dốc số 02 khu B, phường V. Trần Quang M đã 06 lần bán trái phép ma túy Cần sa cho Văn Đ1 vào các ngày 01/11/2025, 25/11/2025, 27/11/2025, 29/11/2025, 01/12/2025 và ngày 09/12/2025, mỗi ngày 01 gói với giá 500.000 đồng.

+ Khoảng 16 giờ ngày 14/12/2025, Phan Đình V gọi điện qua ứng dụng M1 hỏi mua 500.000 đồng ma tuý Cần sa. M đồng ý và gọi điện cho Quang Đ hỏi mua 700.000 đồng ma tuý Cần sa. Sau đó, M chuyển khoản số tiền 700.000 đồng mua ma túy cho Quang Đ. Sau khi mua được ma tuý, M cất vào trong túi áo khoác phải đang mặc rồi điều khiển xe môtô biển số 14AA - 215.89 đến nhà cháu Nguyễn Bảo N (sinh năm 2011, trú tổ F, khu H, phường V) đón N đi chơi. Lúc này, V gọi nhỡ thì M gọi lại và thống nhất với V ra quán nước ven đường đầu cầu D thuộc tổ I, khu I, phường B để uống nước và giao ma tuý cho V. Khi M vừa ra đến quán nước chưa kịp bán ma tuý cho V thì bị Công an phường B phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của M 01 túi nilon chứa 2,966 gam ma túy Cần sa (*theo Kết luận giám định số 1976 ngày 24/12/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh Q*); 02 vỏ túi nilon; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone và 01 xe môtô nhãn hiệu Exciter biển số 14AA - 215.89; thu giữ của V 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng.

Tại các Kết luận giám định số 1157, 1158 ngày 18/12/2025 của Phòng K2 Công an thành phố H thể hiện: các mẫu nước tiểu ghi tên Trần Quang M, Nguyễn Văn Đ1, Nguyễn Quang Đ, Lương Văn Q gửi giám định đều tìm thấy chất 11 - nor - delta9 - tetrahydrocannabinol - 9 - Carboxylic (là sản phẩm chuyển hóa khi con người sử dụng ma túy Cần sa hoặc các chế phẩm từ C). Kết luận giám định số 1978 ngày 24/12/2025 của Phòng K2, Công an tỉnh Q thể hiện: mẫu vật thu giữ khi khám xét chỗ ở của Nguyễn Quang Đ gửi giám định là ma túy; loại: Cần sa; tổng khối lượng: 16,879 gam.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Quang Đ, Trần Quang M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra:

- Nguyễn Quang Đ khai: về nguồn gốc ma túy Cần sa bán cho Trần Quang M, Lương Văn Q và bị thu giữ là do Đ mua của 01 tài khoản trên Facebook (không rõ lai lịch, địa chỉ) sau đó người này gửi ma túy qua xe khách cho Đ. Lý do Đ dương tính với ma túy Cần sa là do Đ vừa sử dụng trước thời điểm bị bắt tại nhà.

- Trần Quang M khai: sau khi V liên hệ hỏi mua ma túy, M đồng ý và mua 700.000 đồng ma túy của Quang Đ, mục đích để chia thành 02 gói, 01 gói bán cho V và 01 gói sử dụng cho bản thân. M dương tính với Cần sa là do M tự lấy một phần ma túy sử dụng sau khi vừa mua được ngày 14/12/2025.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng Nguyễn Văn Đ1, Phan Đình Vương Lương Văn Q đều khai nhận phù hợp với lời khai của Trần Quang M, Nguyễn Quang Đ về số lần M, Quang Đ bán trái phép chất ma tuý Cần sa cho Văn Đ1, V, Q. Đồng thời, Nguyễn Văn Đ1 và Lương Văn Q khai đã tự sử dụng hết số ma túy mua được; Phan Đình V khai mục đích mua ma túy Cần sa của Trần Quang M về để sử dụng cho bản thân. Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Phan Đình V có quan điểm đối với số tiền 500.000 đồng Cơ quan Công an thu giữ là tiền V đem theo để trả tiền mua ma tuý cho Trần Quang M nếu cả hai không bị bắt quả tang, vì vậy V không đề nghị nhận lại số tiền này.

* Bản Cáo trạng số: 109/CT-VKSKV1 - QNH ngày 12/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang Đ, Trần Quang M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Đ từ 08 (tám) năm tù đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2025; xử phạt bị cáo Trần Quang M từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng, tài sản: áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 2,88gam Cần sa mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong hộp số 1976/KL - KTHS ngày 24/12/2025 và 16,44gam Cần sa mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong hộp số 1978/KL - KTHS ngày 24/12/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh Q; 01 cân điện tử; 01 hộp bìa catong; 68 hộp nhựa hình trụ tròn có nắp đậy kích thước (3x3,3)cm; 125 túi nilon một đầu có khóa kẹp; 01 hộp kim loại hình trụ tròn, màu vàng; 01 hộp kim loại hình trụ tròn, màu xanh; 02 sim thuê bao (thu kèm theo điện thoại của Trần Quang M, Nguyễn Quang Đ).

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng của Trần Quang M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Google Pixel 6, màu xanh thu giữ của Nguyễn Quang Đ; sung Ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng thu của Phan Đình V.

Truy thu của Nguyễn Quang Đ số tiền 3.950.000 đồng, của Trần Quang M số tiền 3.000.000 đồng là tiền mua bán ma tuý và thu lời bất chính mà có sung Ngân sách nhà nước.

Tại phiên toà người làm chứng chị Nguyễn Thị H trình bày: ngày 14/12/2025, bị cáo M tự ý lấy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 14AA – 215.89 thuộc quyền sở hữu của chị để tham gia giao thông, chị H không biết việc M sử dụng chiếc xe trên để đi mua bán ma túy. Đến nay chị H đã được cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại chiếc xe trên nên không có yêu cầu gì.

Tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát là đúng. Các bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại phiên toà, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội,

phù hợp Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường B lập ngày 14/12/2025 và ngày 15/12/2025; Biên bản khám xét, các Kết luận giám định, các Biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật bị tạm giữ, vật chứng thu giữ, các Biên bản nhận dạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, do vậy Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận:

Từ ngày 01/11/2025 đến ngày 14/12/2025, Nguyễn Quang Đ đã có hành vi 09 (chín) lần bán trái phép chất ma tuý Cần sa, tổng số tiền thu được là 3.950.000 đồng (Ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng). Trong đó, bán cho Trần Quang M 07 (bảy) lần tại khu vực Trạm điện trước cửa nhà Nguyễn Quang Đ thuộc tổ D, khu A, phường B, tỉnh Quảng Ninh; bán cho Lương Văn Q 02 (hai) lần tại khu vực cầu T, phường V, tỉnh Quảng Ninh. Ngoài ra, Quang Đ còn tàng trữ 17,872 gam ma túy cần sa trong người và tại nơi ở, mục đích để bán.

Cũng trong khoảng thời gian trên, sau khi mua được ma túy của Nguyễn Quang Đ, tại khu vực đỉnh dốc số 02 khu B, phường V, Trần Quang M 06 (sáu) lần bán trái phép chất ma túy cần sa cho Nguyễn Văn Đ1 thu được 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14/12/2025, tại khu vực thuộc tổ I, khu I, phường B, tỉnh Quảng Ninh, Trần Quang M có hành vi tàng trữ trái phép 2,966 gam ma túy Cần sa, mục đích để bán cho Phan Đình V, nhưng chưa kịp bán thì bị Công an phường B phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, bán trái phép chất ma tuý nhiều lần nên đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Đại diện Viện kiểm sát kết luận tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Xét vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong vụ án, các bị cáo thực hiện tội phạm độc lập, không có sự bàn bạc, phân công và cùng nhau thực hiện tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Ngoài ra bị cáo Trần Quang M được Chủ tịch UBND phường B tặng Giấy khen đã hăng hái tham gia nghĩa vụ quân sự năm 2023.

[4] Về hình phạt chính: tại phiên toà, các bị cáo khai đều nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khoẻ của bản thân, gia đình và xã hội, cũng như biết rõ ma tuý là chất Nhà nước cấm lưu hành nhưng lười lao động, vì vụ lợi đã bất chấp các quy định của pháp luật, bán trái phép chất ma tuý cho người khác kiếm lời và để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt tù quy định tại khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng ngừa chung. Cũng xét, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt mà giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[5] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo đều là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không xác định được các bị cáo có tài sản riêng, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng, tài sản của vụ án:

Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy; 01 cân điện tử, 01 hộp bìa catong, 68 hộp nhựa hình trụ tròn có nắp đậy kích thước (3x3,3)cm, 125 túi nilon một đầu có khóa kẹp, 01 hộp kim loại hình trụ tròn, màu vàng, đã qua sử dụng, 01 hộp kim loại hình trụ tròn, màu xanh là công cụ các bị cáo dùng để thực hiện tội phạm, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ; 02 sim điện thoại thu giữ kèm theo điện thoại của Nguyễn Quang Đ, Trần Quang M không có giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng thu của Trần Quang M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Google Pixel 6, màu xanh của Nguyễn Quang Đ các bị cáo dùng để liên lạc, chuyển tiền mua bán ma túy nên tịch thu sung Ngân sách nhà nước; số tiền 500.000 đồng thu của Phan Đình V là số tiền V đem theo để trả tiền mua ma tuý cho Trần Quang M nếu không bị bắt quả tang, V không đề nghị nhận lại nên sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 3.950.000 đồng, Nguyễn Quang Đ bán ma tuý cho Trần Quang M và Lương Văn Q; số tiền 3.000.000 đồng, Trần Quang M bán ma tuý cho Nguyễn Văn Đ1 tiền do phạm tội và thu lợi bất chính mà có nên cần buộc nộp lại sung Ngân sách nhà nước.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên: về hình phạt, Hội đồng xét xử thấy đề nghị này phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Các vấn đề khác: Nguyễn Quang Đ và Trần Quang M, Nguyễn Văn Đ1, Lương Văn Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý Cần sa, cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đến Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh Q để xử lý theo quy định nên không đề cập xem xét.

Đối với người bán ma tuý cho Nguyễn Quang Đ, quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở để xem xét xử lý.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số 14AA – 215.89, xác định chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị H (mẹ của M), chị H không biết việc M sử dụng chiếc xe trên để đi mua bán ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã trả lại chiếc xe trên cho chị H nên không đề cập xử lý.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo: các bị cáo Nguyễn Quang Đ, Trần Quang M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Quang Đ, Trần Quang M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Quang Đ 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2025.

Xử phạt: bị cáo Trần Quang M 07 (bảy) năm 06 (sáu), thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2025.

2. Về xử lý vật chứng, tài sản: căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 2,88gam (Hai phảy tám mươi tám gam) Cần sa mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong hộp số 1976/KL - KTHS và 16,44gam Cần sa mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong hộp số 1978/KL - KTHS ngày 24/12/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh Q; 01 (một) cân điện tử, màu xám; 01 (một) hộp bìa catong; 68 (sáu mươi tám) hộp nhựa hình trụ tròn có nắp đậy kích thước (3x3,3)cm; 125 (một trăm hai mươi lăm) túi nilon một đầu có khóa kẹp; 01 (một) hộp kim loại hình trụ tròn, màu vàng, đã qua sử dụng; 01 (một) hộp kim loại hình trụ tròn, màu xanh, đã qua sử dụng; 02 sim thu kèm theo điện thoại của Nguyễn Quang Đ, Trần Quang M.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu trắng của Trần Quang M; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Google Pixel 6, màu xanh của Nguyễn Quang Đ;

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng số 163/BB-THA/KV1 ngày 12/5/2026 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q và Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1 – Quảng Ninh).

Buộc bị cáo Nguyễn Quang Đ phải nộp lại số tiền 3.950.000 đồng (Ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng), Trần Quang M phải nộp lại số tiền 3.000.000

đồng là tiền các bị cáo bán ma tuý và thu lợi bất chính mà có, sung ngân sách Nhà nước.

Sung ngân sách Nhà nước số tiền 500.000 đồng thu của Phan Đình V (Theo Giấy nộp tiền ngày 13/4/2026; tên đơn vị nhận: công an tỉnh Q; số tài khoản 3949.0.9039862.00000 tại Kho bạc Nhà nước K3 Phòng nghiệp vụ số; người nộp: Phạm Hồng P.

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quang Đ, Trần Quang M mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Nguyễn Quang Đ, Trần Quang M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh, Cơ quan Cảnh sát điều tra; Cơ quan THAHS công an tỉnh Quảng Ninh
- Viện kiểm sát ND tỉnh Quảng Ninh; TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh; Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1 – Quảng Ninh
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu